

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

Số: 552/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 11 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tài nguyên nước thuộc chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ số: 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 124/TTr-STNMT ngày 29/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tài nguyên nước thuộc chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải công khai đầy đủ nội dung thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trên Cổng thông tin Dịch vụ công tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở; phối hợp với Trung tâm hành chính công tỉnh, cơ quan, đơn vị có liên quan niêm yết công khai thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận, giải quyết theo quy định.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật quy trình nội bộ, rà soát xây dựng quy trình điện tử và hoàn thiện việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại phần mềm Hệ thống thông tin Một cửa của tỉnh theo quy định.

Thời hạn hoàn thành trước 19/5/2021.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TT&TT, Trung tâm HCC (để phối hợp thực hiện);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh, Công TTĐT, Chuyên viên NN-TN;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Tuấn



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 552/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (cấp tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
1	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2012. - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước. - Nghị định số 82/2017/NĐ-CP quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Nghị định số 	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến	<ul style="list-style-type: none"> - Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh, Số 11A, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Bắc Ninh. 	<p>1. Thời hạn giải quyết 20 ngày làm việc, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: không quá 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ. - Thời hạn phê duyệt: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Thời hạn nhận và trả kết quả giải quyết: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, sau khi UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi thông báo cho chủ giấy phép và Cục thuế nơi có công trình khai thác kèm theo quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. <p>Chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản phê duyệt, thông báo tiền cấp quyền, Cục thuế nơi có công trình khai thác tài nguyên nước ra thông báo nộp tiền (Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 41/2021/NĐ-CP) gửi tổ chức, cá nhân nộp tiền cấp quyền.</p> <p>2. Trình tự thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Nộp hồ sơ <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày công trình bắt đầu vận</p>	Kinh phí chi cho hoạt động thẩm định được lấy từ nguồn thu phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác sử dụng tài nguyên nước

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
		<p>41/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p>			<p>hành, chủ giấy phép phải nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>Chủ giấy phép nộp 02 bộ hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tới Trung tâm Hành chính công tỉnh qua dịch vụ bưu chính, nộp qua dịch vụ công trực tuyến hoặc nộp trực tiếp đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p><i>- Bước 2: Kiểm tra, thẩm định hồ sơ</i></p> <p>+ Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ kèm theo văn bản giải thích rõ lý do.</p> <p>+ Trong thời hạn không quá 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền, nếu cần thiết thì thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. Kinh phí chi cho hoạt động thẩm định được lấy từ nguồn thu phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác sử dụng tài nguyên nước.</p> <p>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ cho chủ giấy phép và thông báo rõ lý do; trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện thì Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho chủ giấy phép nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, thời gian bổ sung, hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>Trường hợp công trình đã được phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước mà chỉ có sự thay đổi tên chủ giấy phép (cấp lại) và không có sự thay đổi các căn cứ tính tiền cấp quyền theo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền đã phê duyệt trước đó thì không phải điều chỉnh lại Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền. Trong nội dung giấy phép cấp lại phải quy định rõ việc chủ giấy phép mới phải thực hiện các nghĩa vụ tài chính, trong đó có tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đã được phê duyệt tại Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền trước đó.</p> <p><i>- Bước 3: Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước</i></p> <p>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện, sau khi nhận được tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p><i>- Bước 4: Trả kết quả</i></p> <p>Trong thời hạn 01 ngày làm việc, sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban</p>	



STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					hành quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi thông báo cho chủ giấy phép và Cục thuế tỉnh nơi có công trình khai thác kèm theo quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG (cấp tỉnh)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
1	2.001770.000.00.00.H05	Tình tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	Nghị định số 41/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	- <i>Nộp hồ sơ:</i> Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp, nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Hành chính công tỉnh	- <i>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:</i> Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh, Số 11A, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện:</i> Sở Tài nguyên và Môi trường. - <i>Cơ quan có</i>	1. Thời hạn giải quyết: 45 ngày làm việc (trong thời hạn thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép về tài nguyên nước), trong đó: - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> trong thời hạn 10 ngày làm việc (nằm trong thời hạn kiểm tra hồ sơ cấp giấy phép về tài nguyên nước), kể từ ngày nhận hồ sơ cấp giấy phép về tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - <i>Thời hạn thẩm định, phê duyệt hồ sơ và trả kết quả:</i> trong thời hạn 25 ngày làm việc (nằm trong thời hạn thẩm định đề án, báo cáo khai thác, sử dụng tài nguyên nước), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện, sau khi nhận được tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, trong thời hạn 05 ngày làm việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi thông báo cho chủ giấy phép và Cục thuế tỉnh nơi có công trình khai thác kèm theo quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	Không quy định

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<i>thẩm quyền quyết định:</i> UBND tỉnh Bắc Ninh.	<p>Chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản phê duyệt, thông báo tiền cấp quyền, Cục thuế tỉnh nơi có công trình khai thác tài nguyên nước ra thông báo nộp tiền (<i>Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 41/2021/NĐ-CP</i>) gửi tổ chức, cá nhân nộp tiền cấp quyền.</p> <p>2. Trình tự thực hiện</p> <p>- <i>Bước 1: Nộp hồ sơ</i></p> <p>Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đồng thời với việc nộp hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép về tài nguyên nước tới Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- <i>Bước 2: Kiểm tra, thẩm định hồ sơ</i></p> <p>Việc kiểm tra, thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước được thực hiện đồng thời với việc kiểm tra, thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép về tài nguyên nước.</p> <p>- <i>Bước 3: Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước</i></p> <p>Khi trình hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định tại Phụ lục V kèm theo Nghị định số 41/2021/NĐ-CP.</p> <p>- <i>Bước 4: Thông báo kết quả</i></p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi thông báo cho chủ giấy phép và Cục thuế tỉnh nơi có công trình khai thác kèm theo quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p>	
2	1.004283.000.00.00.H05	Điều chỉnh tiền cấp quyền	Nghị định số 41/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một	- <i>Nộp hồ sơ:</i> Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp,	- <i>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:</i> Trung tâm	<p>1. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, trong đó:</p> <p>- Trong thời hạn 09 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định việc điều chỉnh.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện, sau khi nhận được tờ trình của Sở Tài</p>	Không quy định



STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
		khai thác tài nguyên nước	số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Hành chính công tỉnh	Hành chính công tỉnh Bắc Ninh, Số 11A, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. <i>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.</i> <i>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Bắc Ninh.</i>	<p>nguyên và Môi trường, trong thời hạn 05 ngày làm việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện hồ sơ thì Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho chủ giấy phép nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện; thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và thời gian lấy ý kiến xác nhận về thời gian công trình ngừng khai thác không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p><i>- Thời hạn trả kết quả giải quyết:</i> Trong thời hạn 01 ngày làm việc, sau khi UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi thông báo cho chủ giấy phép và Cục thuế nơi có công trình khai thác kèm theo quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>2. Trình tự thực hiện</p> <p><i>- Bước 1: Nộp hồ sơ</i></p> <p>+ Đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 41/2021/NĐ-CP): chủ giấy phép nộp bản kê khai tính tiền cấp quyền đồng thời với việc nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép về tài nguyên nước tới Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>+ Đối với các trường hợp quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 41/2017/NĐ-CP): chủ giấy phép gửi văn bản đề nghị điều chỉnh kèm theo các tài liệu để chứng minh đến Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><i>- Bước 2: Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước</i></p> <p>+ Đối với bản kê khai tính tiền cấp quyền: việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ được thực hiện đồng thời với việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép về tài nguyên nước.</p> <p>+ Đối với văn bản đề nghị điều chỉnh: Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ. 14 Trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
						<p>tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 41/2017/NĐ-CP): Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến xác nhận của Phòng Tài nguyên và Môi trường (đối với công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh) về thời gian công trình phải ngừng khai thác.</p> <p>- <i>Bước 3: Phê duyệt quyết định điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước:</i></p> <p>Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- <i>Bước 4: Thông báo kết quả</i></p> <p>Được thực hiện đồng thời với việc trả giấy phép điều chỉnh.</p>	